

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	10,400 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	3.0%	-	-

DT thuần	2024	2,957	YoY ▼ 265 ▼ 8.2%
		tỷ VNĐ	

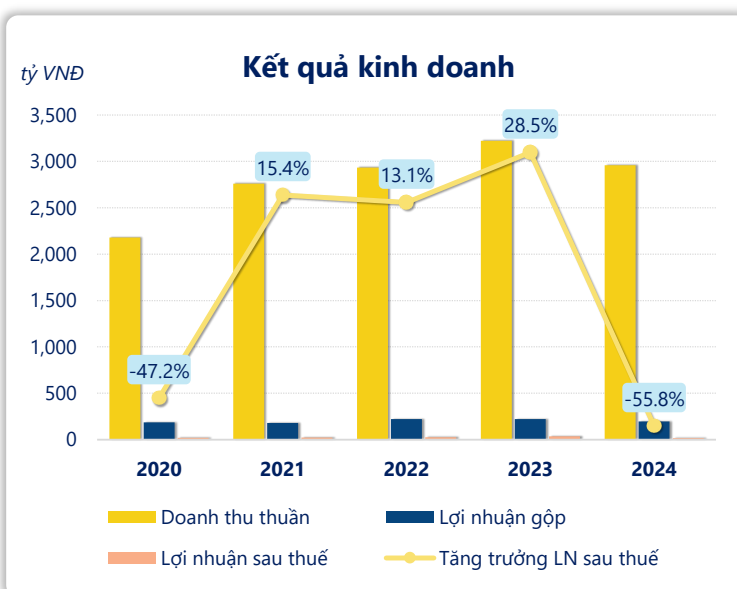
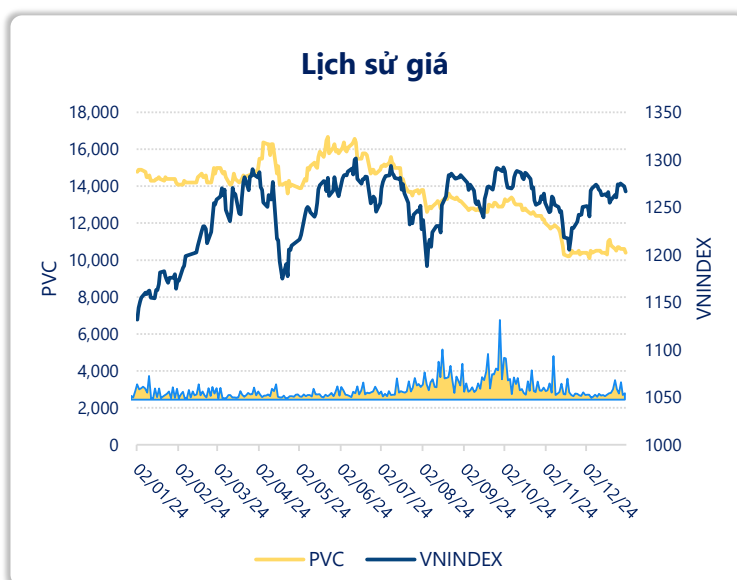
LN gộp	2024	197	YoY ▼ 25.0 ▼ 11.3%
		tỷ VNĐ	

LN thuần	2024	21.1	YoY ▼ 14.8 ▼ 41.2%
		tỷ VNĐ	

LN sau thuế	2024	15.5	YoY ▼ 19.5 ▼ 55.8%
		tỷ VNĐ	

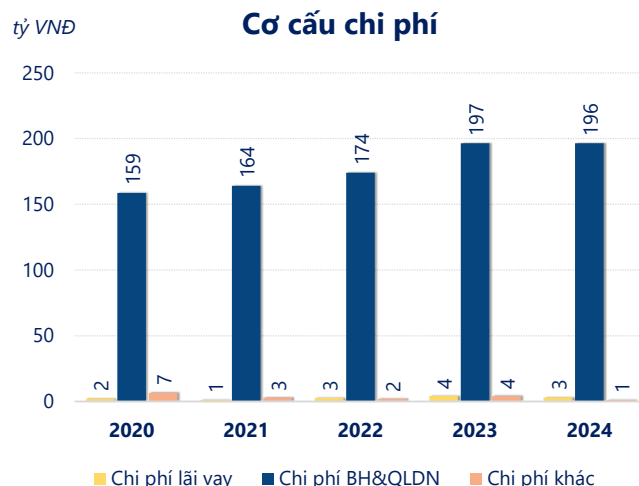
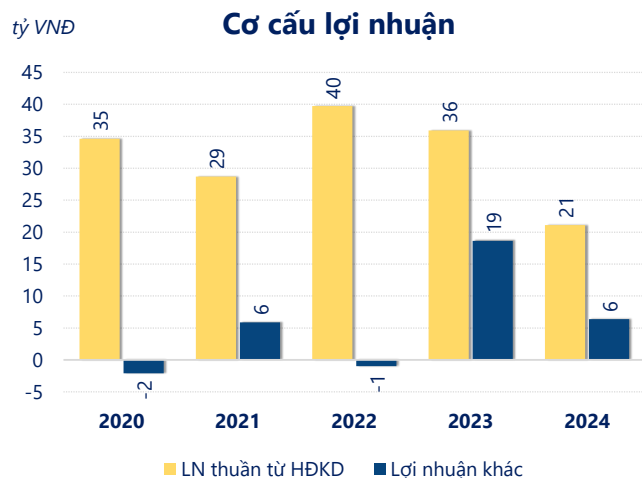
ROE	2024	0.3%	+/- YoY ▼ 1.9%
-----	------	------	-------------------

ROA	2024	0.1%	+/- YoY ▼ 0.7%
-----	------	------	-------------------



Năm **2024**, PVC ghi nhận doanh thu thuần **2,957** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **15.49** tỷ đồng, lần lượt **giảm 8.21%** và **giảm 55.8%** so với năm trước.

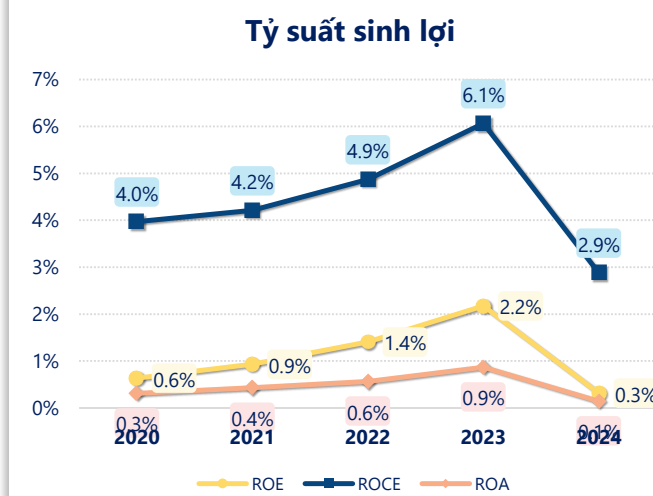
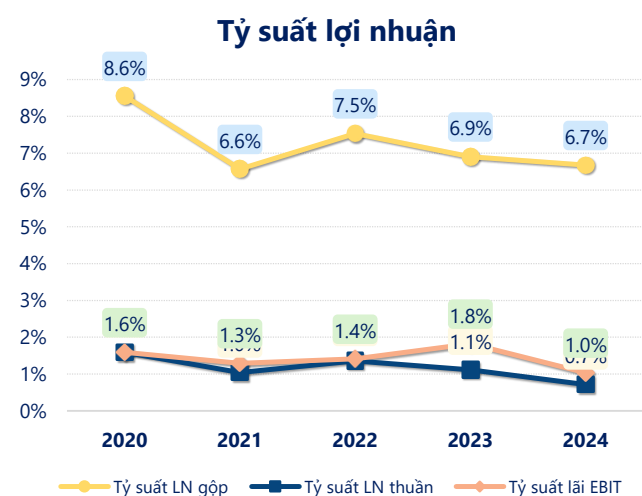
Sự sụt giảm về doanh thu và lợi nhuận cùng với **ROE** ở mức **0.32%**. Cho thấy công ty đang gặp khó khăn trong việc duy trì và tăng trưởng lợi nhuận. Cần tối ưu hóa hoạt động và quản lý vốn hiệu quả.



Năm **2024**, **PVC** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **21.12** tỷ đồng, **giảm đi 14.79** tỷ so với năm trước. Và thấp hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (32.01 tỷ đồng) là 10.89 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng không tích cực từ hoạt động kinh doanh, cần điều chỉnh chiến lược để hoạt động kinh doanh phục hồi.

Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **3.08** tỷ đồng. Cùng với đó **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp** cũng **giảm xuống** còn **196.4** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **1.17** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của PVC năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **0.32%**, đây là mức ROE **thấp nhất** trong vòng 5 năm gần đây.

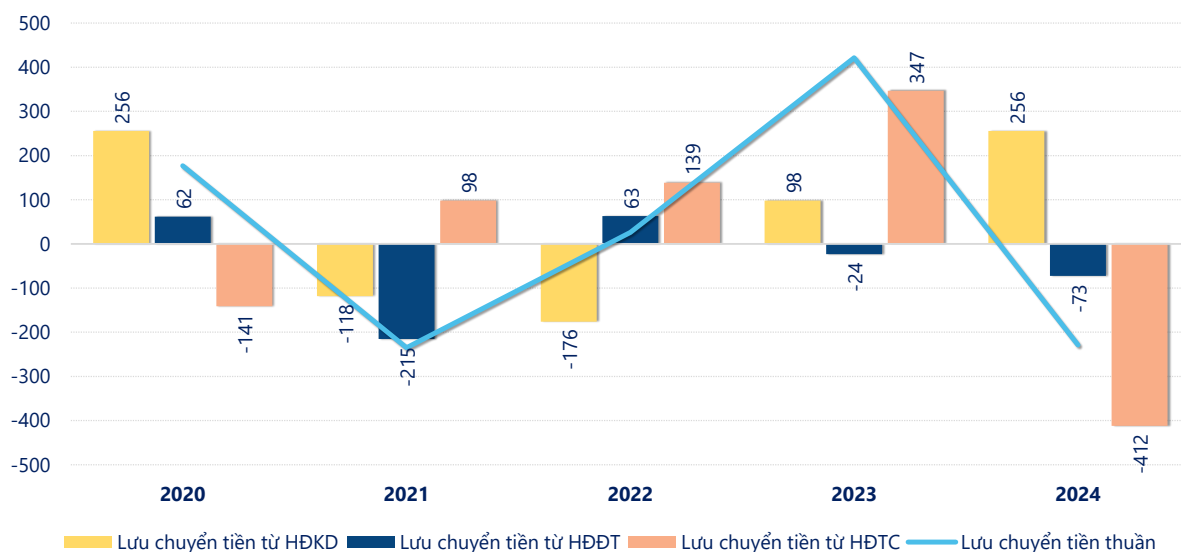


KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	2,179	2,760	2,934	3,222	2,957
Giá vốn hàng bán	1,992	2,579	2,713	2,999	2,760
Lợi nhuận gộp	186	181	221	222	197
Doanh thu HĐTC	19.2	21.9	19.0	28.9	30.1
Chi phí TC	12.2	10.4	26.4	18.9	9.97
Chi phí lãi vay	2.13	1.06	2.72	4.17	3.08
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	36.9	36.3	40.4	33.9	43.5
Chi phí QLDN	122	128	133	163	153
LN thuần từ HĐKD	34.6	28.7	39.7	35.9	21.1
Lợi nhuận khác	-2.08	5.88	-0.99	18.6	6.39
LN trước thuế	32.5	34.6	38.7	54.6	27.5
Lợi nhuận sau thuế	20.9	24.1	27.3	35.0	15.5
LNST của CĐ cty mẹ	5.38	7.57	11.5	20.5	3.30

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của PVC bằng **-228.9** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2023 (421.4 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **255.7** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-72.67** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-412.0** tỷ đồng.